

Bản án số: 13/2023/HS-ST
Ngày 12 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM BÌNH, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Đức Quỳnh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Tuấn;

Bà Dương Thị Hà;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Hoàng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Đàm Như Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2023/TLST-HS, ngày 09 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2023/HSST-QĐ ngày 24 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thế T**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 27/4/2004; nơi ĐKKTTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố P, thị trấn L, huyện L1, tỉnh Tuyên Quang; dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Thế T1, sinh năm 1984 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1982; anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là thứ nhất; vợ con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt tại phiên tòa.*

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lại Khoa Lâm - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt tại phiên tòa.*

- Bị hại: Chị Đặng Thị T2, sinh năm 2005; địa chỉ: Thôn N, xã X, huyện L1, tỉnh Tuyên Quang (Đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: anh Đặng Văn B, sinh năm 2000 (anh trai bị hại); địa chỉ: Thôn N, xã X, huyện L1, tỉnh Tuyên Quang. *Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.*

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1982; địa chỉ: Tổ dân phố P, thị trấn L,

huyện L1, tỉnh Tuyên Quang. *Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.*

+ Ông Nguyễn Thế T1, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ dân phố P, thị trấn L, huyện L1, tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt tại phiên tòa.*

+ Ông Hoàng Văn K, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn N1, xã T, huyện L1, tỉnh Tuyên Quang. *Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.*

+ Anh Hoàng Văn D1, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn N1, xã T, huyện L1, tỉnh Tuyên Quang. *Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.*

- **Người tham gia tố tụng khác:** Người làm chứng ông Châu Văn V, sinh năm 1953; Địa chỉ: Thôn N2, xã T, huyện L1, tỉnh Tuyên Quang. *Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.*

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D2ng vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 05/02/2023 Nguyễn Thế T, sinh năm 2004, cư trú tại tổ dân phố P, thị trấn L, huyện L1, không có giấy phép lái xe mô tô, điều khiển xe mô tô biển số 22B1- 526.20 của ông Nguyễn Thế T1, sinh năm 1984 (bố T), cư trú cùng tổ dân phố (khi T điều khiển xe đi ông T1 không biết), chở chị Đặng Thị T2, sinh năm 2005, cư trú tại thôn N, xã X, huyện L1, ngoài ra có anh Châu Minh T3, sinh năm 2006, cư trú tổ dân phố N3, thị trấn L, huyện L1, điều khiển xe mô tô biển số 22NA- 006.09 chở anh Triệu Tuấn D2, sinh năm 2006, cư trú tại thôn V, xã T1, huyện L1, cùng nhau đi từ sân vận động N2, xã T đến thôn B, xã T, huyện L1 uống nước. Khoảng 16 giờ cùng ngày, T3 điều khiển xe mô tô biển số 22NA- 006.09 chở D2 đi trước, T điều khiển xe mô tô biển số 22B1- 526.20 chở T2 đi sau (T, T2 không đội mũ bảo hiểm), cùng đi về thị trấn L, khi đến Km 205+100 đường ĐT 185 thuộc thôn B1, xã T, do T không chú ý quan sát, điều khiển xe mô tô sang bên trái đường để vượt xe mô tô đi trước cùng chiều (không xác định được xe mô tô do ai điều khiển) nên va chạm với xe mô tô biển số 22B1- 527.76 do ông Hoàng Văn K, sinh năm 1971, cư trú tại thôn N1, xã T, huyện L1 điều khiển đi hướng ngược chiều (xe ông K điều khiển là của anh Hoàng Văn D1, sinh năm 1992, cư trú cùng thôn, là con ông K). Hậu quả T2 bị thương tích đến ngày 11/02/2023 thì chết, ông K và T bị thương tích nhẹ, hai xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Biên bản kiểm tra nồng độ cồn ngày 05/02/2023 đối với ông Hoàng Văn K, kết quả kiểm tra: 0,510 miligam/1 lít khí thở.

Kết quả khám nghiệm hiện trường và thực nghiệm điều tra xác định: Vị trí xảy ra tai nạn giao thông tại Km 205+100 đường ĐT 185 thuộc thôn B1, xã T là đường bê tông thẳng, mặt đường rộng 5,55m. Cách vật chuẩn 7,25m là vết cày trà sát mặt đường dài 90cm, rộng 0,25cm, điểm đầu cách mép đường phải 3,20m, điểm cuối cách mép đường phải 3,28m (vị trí số 1);... xác định Nguyễn Thế T đã đi lấn sang phần đường bên trái theo hướng di chuyển.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 294/KL-KTHS, ngày 10/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang đối với Đặng Thị T2, kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vùng đầu, tay phải, chân phải có các vết sưng nề, bầm tím, sây sát mất da.

- Chấn thương sọ não: Chụp cắt lớp vi tính sọ não thấy hình ảnh bán cầu đại não trái có vài ổ tổn thương dạng đọng dập tụ máu nhu mô, có phù não xung quanh; hình ảnh phù não bán cầu não hai bên, chảy máu khoang dưới nhện rải rác thùy trán, thùy thái dương trái, đường giữa di lệch sang phải 10mm; hình ảnh vỡ xương đỉnh phải, vỡ xương chẩm.

2. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não, hôn mê sâu ngày thứ 6.

3. Kết luận khác:

- Vị trí, đặc điểm dấu vết trên thân thể như mô tả ở trên.

- Cơ chế gây thương tích: Các thương tích trên thân thể Đặng Thị T2 do va đập với vật tày gây ra”.

Kết luận giám định số: 364/KL-KTHS, ngày 04/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận:

“1. Vết trượt xước, rách cao su ở mặt trước tay nắm lái bên trái xe mô tô biển số 22B1-526.20 (ảnh 9 trong bản ảnh giám định) hình thành do va chạm với vết nứt, vỡ ốp nhựa tại vị trí chân gương xe mô tô biển số 22B1-527.76 (ảnh 12 trong bản ảnh giám định) là phù hợp.

2. Vùng trượt xước sơn, gãy vỡ ở chân cánh yếm trái; vết trượt xước kim loại ở mặt trước ngoài buồng máy bên trái; vết gãy, biến dạng, trượt xước cao su ở bàn đạp đầu trước cần số và xương giá đỡ chân trước bên trái xe mô tô biển số 22B1-526.20 (ảnh 10, 11 trong bản ảnh giám định) hình thành do va chạm với vết trượt xước, mài miết bám dính tạp chất màu đen ở mặt trước chân cánh yếm trái; vết trượt bám dính tạp chất màu đen ở mặt ngoài ốp buồng máy bên trái; vết gãy biến dạng ở giá đỡ chân trước bên trái xe mô tô biển số 22B1-527.76 (ảnh 13,14 trong bản ảnh giám định) là phù hợp.

3. Vị trí va chạm trên mặt đường giữa xe mô tô biển số 22B1-526.20 và xe mô tô biển số 22B1-527.76 ở khu vực giữa đường là phù hợp”.

Kết luận định giá tài sản số 10/KL-ĐGTS ngày 26/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lâm Bình, (thời điểm định giá tháng 02/2023) kết luận: 01 xe mô tô, biển số 22B1-526.20 có giá trị 8.967.000đ; 01 xe mô tô, biển số 22B1-527.76 có giá trị 8.517.000đ.

Tại giai đoạn điều tra, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Từ nội dung trên, Cáo trạng số 09/CT-VKSLB, ngày 08 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình truy tố bị cáo Nguyễn Thế T về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, 65 Bộ luật hình sự, xử

phạt Nguyễn Thế T từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại ông Nguyễn Thế T1 01 xe mô tô biển số 22B1-526.20, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe mô tô mang tên Nguyễn Thế T1; trả lại anh Hoàng Văn D1 01 xe mô tô biển số 22B1-527.76, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe mô tô mang tên Hoàng Văn D1.

- Về dân sự: Ghi nhận bị cáo đã bồi thường thiệt hại tổng số tiền 56.875.000 đồng cho gia đình bị hại. Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiền nào khác, nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí, quyền kháng cáo: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội miễn án phí hình sự cho bị cáo; Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Lại Khoa Lâm nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, 65 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất trong khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị và cho bị cáo được hưởng án treo. Không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thế T1 nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, luận cứ bào chữa của Người bào chữa và không tranh luận gì khác.

Nói lời sau cùng, bị cáo ân hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để cải tạo giáo dục tại địa phương, trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Lâm Bình; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và của Kiểm sát viên tại phiên tòa đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị D, Hoàng Văn K, Hoàng Văn D1 và người làm chứng Châu Văn V vắng

mặt, nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt và đã có lời khai tại cơ quan điều tra, căn cứ khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 05/02/2023, Nguyễn Thế T, cư trú tại tổ dân phố P, thị trấn L, huyện L1 không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, điều khiển xe ô tô biển số 22B1- 526.20, chở chị Đặng Thị T2, sinh năm 2005, cư trú tại thôn N, xã X, huyện Lâm Bình, theo hướng từ xã T đi thị trấn L, khi đến Km 205+100 đường ĐT 185 thuộc thôn B1, xã T, do T không chú ý quan sát, đi không đúng phần đường đã va chạm với xe mô tô biển số 22B1- 527.76 do ông Hoàng Văn K, sinh năm 1971, cư trú tại thôn N1, xã T, huyện L1 điều khiển đi hướng ngược chiều. Hậu quả chị Đặng Thị T2 chết.

Hành vi điều khiển xe mô tô của Nguyễn Thế T không có giấy phép lái xe theo quy định; không chú ý quan sát; không đi đúng phần đường quy định, đã vi phạm khoản 9, khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình, truy tố bị cáo về tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo thuộc tội phạm rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về tham gia giao thông đường bộ, không những gây tổn hại đến tính mạng cho người khác mà còn gây mất mát đau thương cho gia đình nạn nhân, gây mất trật tự an toàn giao thông tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh để giáo dục bị cáo ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tự nguyện sửa chữa, bồi thường cho gia đình bị hại, khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra; Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; ông nội là Nguyễn Thế C có Giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến, do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, chưa vi phạm pháp luật lần nào và tuổi đời còn trẻ, phạm tội với lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và cho hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng cải tạo,

giáo dục đối với bị cáo cũng như đảm bảo công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và Người bào chữa tại phiên tòa là phù hợp và có căn cứ.

5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo, không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ 01 xe mô tô biển số 22B1-526.20; 01 xe mô tô biển số 22B1-527.76; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe mô tô mang tên Nguyễn Thế T1; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Hoàng Văn K; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe mô tô mang tên Hoàng Văn D1.

Đối với 01 giấy phép lái xe mang tên Hoàng Văn K, Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển theo tài liệu liên quan đến Công an huyện Lâm Bình để xử phạt vi phạm hành chính theo quy định, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 xe mô tô biển số 22B1-526.20; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe mô tô mang tên Nguyễn Thế T1, đây là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Thế T1, nên cần trả lại cho ông T1 để quản lý, sử dụng.

Đối với 01 xe mô tô biển số 22B1-527.76; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe mô tô mang tên Hoàng Văn D1, đây là tài sản hợp pháp của anh Hoàng Văn D1, nên cần trả lại cho anh D1 để quản lý, sử dụng.

[7] Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 56.875.000 đồng. Người đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiền nào khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với ông Hoàng Văn K, ông Nguyễn Thế T1, anh Hoàng Văn D1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiền nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Các vấn đề khác:

Trong vụ án này Nguyễn Thế T có hành vi điều khiển xe mô tô khi tham gia giao thông không đội mũ bảo hiểm và chở người ngồi trên xe mô tô không đội mũ bảo hiểm, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển tài liệu liên quan đến Công an huyện Lâm Bình để xử phạt hành vi vi phạm hành chính theo quy định, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chị Đặng Thị T2 là người được chở trên xe mô tô không đội mũ bảo hiểm là hành vi vi phạm hành chính, do chị T2 đã chết nên không xem xét xử lý.

Đối với ông Hoàng Văn K đi đúng phần đường, nhưng điều khiển xe mô tô trên đường trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 0,4 miligam/1 lít khí thở. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển tài liệu liên quan đến Công an huyện Lâm

Bình để xử phạt hành vi vi phạm hành chính theo quy định, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với ông Nguyễn Thế T1 là chủ xe mô tô biển số 22B1-526.20, không biết Nguyễn Thế T lấy và điều khiển xe tham gia giao thông dẫn đến tai nạn, nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[9] Về án phí hình sự và quyền kháng cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo, và có đơn xin miễn án phí, do đó miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo; Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm a khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, 65 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thế T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (12/9/2023).

Giao bị cáo Nguyễn Thế T cho Ủy ban nhân dân thị trấn Lăng Can, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 68, khoản 2 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại ông Nguyễn Thế T1 01 xe mô tô biển số 22B1-526.20; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe mô tô mang tên Nguyễn Thế T1.

Trả lại anh Hoàng Văn D1 01 xe mô tô biển số 22B1-527.76; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe mô tô mang tên Hoàng Văn D1.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận ngày 08/8/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Bình).

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Thế T.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, người có quyền lợi liên quan có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo

bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Lâm Bình;
- Công an huyện Lâm Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THADS huyện Lâm Bình;
- UBND Thị trấn Lãng Can;
- UBND xã Xuân Lập;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Đức Quỳnh